

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH TÍN

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH TÍN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH TIN DEVELOPMENT TRADING
SERVICE AND TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109208750

3. Ngày thành lập: 03/06/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 12/28/207 Bùi Xương Trạch, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành
phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652(Chính)
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
10.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
11.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
12.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
13.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
14.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
15.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

16.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
17.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
18.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
19.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
20.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
21.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
22.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
23.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ các hoạt động bán lẻ tem, súng đạn, tiền kim khí; kinh doanh vàng miếng)	4773
24.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm Hoạt động của nhà đấu giá (bán lẻ))	4774
25.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
26.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi	4931
27.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
29.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
30.	Lập trình máy vi tính	6201
31.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
32.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
33.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
34.	Quảng cáo	7310
35.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ	7490
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
37.	Xây dựng nhà ở	4101

38.	Xây dựng nhà không để ở	4102
39.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
40.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
41.	Xây dựng công trình điện	4221
42.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
43.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
44.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
45.	Phá dỡ	4311
46.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	VŨ VĂN THỤY	thôn An Bài, Xã Đồng Du, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	200.000.000	20,000	035098001020	
2	CAO THỊ HOA	thôn Ngô Xá, Xã Quảng Lăng, Huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	800.000.000	80,000	145566009	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VŨ VĂN THỤY

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/05/1998

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 035098001020

Ngày cấp: 29/03/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn An Bài, Xã Đồng Du, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: thôn An Bài, Xã Đồng Du, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội